TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2019/QĐST-HNGĐ	

Châu Thành, ngày 31 tháng 01 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 220/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Thạch Thị H.

Ñòa chæ: Ấp Bưng T, xã An H, huyện Châu T, tỉnh Sóc T.

- Bị đơn: Anh Lý Hoàng T.

Địa chỉ: Ấp Hòa Q, xã An N, huyện Châu T, tỉnh Sóc T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị H và anh Lý Hoàng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân chị Thạch Thị H và anh Lý Hoàng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh T thỏa thuận giao con chung tên Lý Trung H sinh ngày 30/10/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Giành quyền thăm nom chăm sóc con chung cho anh T không ai được quyền ngăn cản anh T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị H đồng ý chịu 150.000 án phí hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003813, ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, như vậy chị H được hoàn lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- T.H.A dân sự huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- TA lưu (hs, vp).

Thẩm phán

Võ Văn Vinh